

Bản án số: 29/2018/HS-ST
Ngày 19-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhạn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thôn;

Bà Phạm Thị Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2018/TLST- HS, ngày 24 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1552/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Lê Thị T, sinh ngày 07 tháng 01 năm 1973, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân K và con bà Phạm Thị T; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ, sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Đào Thị P, sinh năm 1979; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn X xã N, huyện K, thành phố Hải Phòng; hiện trú tại: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02 tháng 6 năm 2018, chị Đào Thị P điều khiển xe mô tô chở con gái là Phạm Thị H trên đường đi làm về đến đoạn đường xã M, huyện A, thì nhìn thấy anh Phạm Văn V là chồng chị đi cùng đường vượt phía trước. Chị P điều khiển xe mô tô và chở con gái đi theo anh V và thấy anh V đi vào nhà chị Lê Thị T ở thôn N, xã A, huyện A. Chị P dựng xe ngoài đường trước cửa nhà Lê Thị T và gọi anh V ra nói chuyện, hai vợ chồng chị P và anh V xảy ra cãi nhau, Lê Thị T từ trong nhà đi ra giữa Lê Thị T và chị Đào Thị P hai bên chửi xúc phạm nhau, giằng co đánh nhau, Lê Thị T giật chiếc mũ bảo hiểm của chị P đang đội trên đầu đập vào đầu chị P bị chảy máu, Lê Thị T bỏ đi vào trong nhà, chị P được mọi người đưa vào trạm xá xã A sơ cứu, sau đó chị P đi điều trị tại bệnh viện Kiến An từ ngày 02 tháng 6 năm 2018 đến ngày 13 tháng 6 năm 2018 thì xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 324/2018/TgT ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân bị 01 vết bị thương nhỏ vùng đầu, không tổn thương sọ não, không tổn thương hộp sọ, đã được điều trị đang dần ổn định.

Căn cứ vào Thông tư 20/2014/TT-BTY ngày 12 tháng 6 năm 2014 quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần của Bộ y tế, xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là:

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do thương tích trên gây nên là 03% (ba phần trăm).

Thương tích trên có đặc điểm do vật tày cứng tác động trực tiếp gây nên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2018 chị Đào Thị P có đơn đề nghị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng khởi tố vụ án hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như trên.

Bản Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão đã truy tố bị cáo Lê Thị T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm e, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thị T từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”. Về vật chứng: Chiếc mũ bảo hiểm không còn giá trị sử dụng, chị P không yêu cầu trả lại nên đề nghị tịch thu tiêu hủy. Bị cáo hiện lao động tự do, nuôi 02 con nên đề nghị không áp dụng khẩu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Đào Thị P không yêu cầu bị cáo Lê Thị T phải bồi thường thương tích cho chị nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Bị cáo Lê Thị T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định và phù hợp với tang vật vụ án đã thu giữ được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa nên đủ cơ sở kết luận: Ngày 02 tháng 6 năm 2018, Lê Thị T đã thực hiện hành vi dùng mũ bảo hiểm đội nửa đầu có lưỡi trai làm bằng nhựa cứng, màu tím, kích thước (28 x 19,5) cm đập vào đầu chị Đào Thị P gây thương tích cho chị Phường, làm chị P bị tổn thương 03% sức khỏe theo hướng dẫn tại tiểu mục 3.1, mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12 tháng 5 năm 2006 và tiểu mục 2.2, mục 2, phần I Nghị Quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17 tháng 4 năm 2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao được xác định mũ bảo hiểm được coi là hung khí nguy hiểm. Như vậy có đủ cơ sở kết luận Lê Thị T phạm tội: "Cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung dùng hung khí nguy hiểm, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão truy tố bị cáo Lê Thị T về tội danh và điều luật hoàn toàn đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội gây thương tích của bị cáo Lê Thị T đối với người bị hại Đào Thị P hậu quả không lớn. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lê Thị T có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đối với người bị hại là chị Đào Thị P cũng có phần lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo nên bị cáo được hưởng 03 (ba) tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm e, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy quan điểm của Viện kiểm sát áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự đề nghị

xử phạt bị cáo từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ là tương xứng với hành vi và hậu quả của bị cáo gây ra cho bị hại.

[4] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú.

[5] Bị cáo Lê Thị T là lao động tự do, hiện một mình nuôi 02 con nên Hội đồng xét xử không áp dụng việc khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Đào Thị P không yêu cầu bị cáo Lê Thị T phải bồi thường thương tích cho chị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc mũ bảo hiểm chị P không yêu cầu sử dụng, xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Thị T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Anh Phạm Văn V có quan hệ tình cảm với Lê Thị T đã có một con chung là vi phạm chế độ một vợ một chồng theo quy định Luật Hôn nhân và gia đình. Đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính đối với anh Phạm Văn V.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134, điểm e, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Thị T 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lê Thị T cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm đội nửa đầu có lưỡi trai làm bằng nhựa cứng, màu tím, kích thước (28 x 19,5) cm (vật chứng có đặc điểm theo biên bản

giao vật chứng ngày 26 tháng 10 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Thị T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 CA. TP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- THA (HS);
- THA (DS);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhạn